TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trương Văn KL, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Chị Hồ Thị BC, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khóm B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn KL và chị Hồ Thị BC. Giấy chứng nhận kết hôn số 22 của Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 29/3/2018 cho anh Trương Văn KL và chị Hồ Thị BC không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 31 tháng 3 năm 2023.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn KL và chị Hồ Thị BC thuận tình ly hôn.

- Về con chung: thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Trương Văn KV (nam), sinh ngày 26/5/2020 cho chị Hồ Thị BC tiếp tục nuôi dưỡng, chị Hồ Thị

BC không yêu cầu nên ông Trương Văn KL không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Trương Văn KL không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình: Anh Trương Văn KL tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000đ (Bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí anh Trương Văn KL đã nộp là 300.000đ (Bằng chữ: ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012433 ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí, anh Trương Văn KL được nhận số tiền còn lại là 150.000đ (Bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND phường C, TP Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tâm